

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ công tác học sinh năm học 2026 – 2027

Căn cứ Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026 – 2027;

Căn cứ Công văn số 5765/BGDĐT-HSSV ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc lưu ý tập trung thực hiện một số nội dung trong công tác học sinh, sinh viên năm học 2026 – 2027;

Căn cứ Chỉ thị số 51/CT-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026 – 2027 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 10847/SGDĐT-HSSV ngày 12 tháng 10 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2026 – 2027 đối với công tác học sinh, sinh viên;

Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường và tình hình thực tế của Trường THPT Bình An, nhà trường xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác học sinh năm học 2026 – 2027 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức triển khai đầy đủ, nghiêm túc các nhiệm vụ công tác học sinh năm học 2026 – 2027 theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh; cụ thể hóa phù hợp với điều kiện thực tế của Trường THPT Bình An.

2. Lấy học sinh làm trung tâm, lấy phòng ngừa làm chính; gắn trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và các tổ chức đoàn thể với kết quả xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, nhân văn, hạnh phúc.

3. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội; phát huy vai trò của giáo viên chủ nhiệm, Đoàn Thanh niên, bộ phận tư vấn học đường, y tế trường học và các lực lượng liên quan trong giáo dục, quản lý, hỗ trợ học sinh.

4. Việc triển khai phải thiết thực, có trọng tâm, tránh hình thức; lồng ghép vào kế hoạch giáo dục và các hoạt động hiện có, không phát sinh hồ sơ, báo cáo riêng ngoài yêu cầu. Kiểm tra, đánh giá dựa trên chuyên biên thực chất về nhận thức, hành vi, sự tiến bộ của học sinh và mức độ an toàn của môi trường giáo dục.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP

1. Giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống và xây dựng văn hóa học đường

1.1. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của ngành Giáo dục và nhiệm vụ trọng tâm năm học; giáo dục lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc, ý thức công dân, trách nhiệm cộng đồng và ý thức chấp hành pháp luật.

1.2. Thực hiện nghiêm túc Tuần sinh hoạt công dân – học sinh; lồng ghép giáo dục đạo đức, lối sống, lý tưởng cách mạng, truyền thống dân tộc, chủ quyền biển đảo, ý thức bảo vệ môi trường và Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trong sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động trải nghiệm và hoạt động Đoàn.

1.3. Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường, giáo viên với học sinh ít nhất 02 lần trong năm học; tiếp nhận và giải quyết kịp thời ý kiến, nguyện vọng, khó khăn của học sinh. Quan tâm bồi dưỡng đoàn viên ưu tú, tạo nguồn phát triển Đảng trong học sinh theo chỉ đạo của cấp trên.

1.4. Đổi mới hoạt động Đoàn Thanh niên theo hướng thiết thực, phù hợp tâm lý lứa tuổi; tăng cường hoạt động trải nghiệm, tình nguyện, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và hoạt động xã hội. Phối hợp thường xuyên với cha mẹ học sinh trong quản lý, giáo dục học sinh.

1.5. Thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong trường học và ứng xử văn minh trên không gian mạng; xây dựng môi trường giao tiếp tôn trọng, trung thực, trách nhiệm, nhân ái. Duy trì chào cờ, hát Quốc ca, kể chuyện về Bác Hồ và hoạt động giáo dục truyền thống phù hợp điều kiện nhà trường.

1.6. Củng cố hoặc phát triển Không gian văn hóa Hồ Chí Minh tại thư viện, phòng truyền thống, bảng tin, lớp học, khu vực sinh hoạt Đoàn hoặc không gian số; duy trì chuyên mục trên trang thông tin điện tử của trường, cập nhật tối thiểu 01 lần/tháng.

1.7. Tổ chức hoạt động tuyên dương “Học sinh tiêu biểu cấp trường” theo tuần, tháng, học kỳ hoặc dịp lễ; ghi nhận học sinh có thành tích, việc làm tốt, hành động đẹp và sự tiến bộ rõ rệt. Việc bình xét bảo đảm công khai, công bằng, tiết kiệm, có sự tham gia của học sinh.

1.8. Chủ động tổ chức ít nhất một hội trại hoặc hoạt động tập thể quy mô phù hợp trong năm học; tham gia hoặc tổ chức hoạt động truyền thống gắn với Hội trại 9/1, ngày thành lập Đoàn 26/3 và các ngày lễ lớn.

2. Đẩy mạnh chuyển đổi số và bảo vệ học sinh trên môi trường mạng

2.1. Giáo dục học sinh kỹ năng nhận diện thông tin xấu độc, tin giả, hành vi lừa đảo; sử dụng mạng xã hội, trí tuệ nhân tạo và nền tảng số lành mạnh, có trách nhiệm; không tham gia trò chơi trực tuyến có yếu tố bạo lực hoặc nội dung không phù hợp.

2.2. Tăng cường tuyên truyền bảo vệ dữ liệu cá nhân, hình ảnh và thông tin của học sinh; phối hợp cha mẹ học sinh và Công an địa phương phòng ngừa hành vi dụ dỗ, lôi kéo, bắt nạt trực tuyến, xâm hại trẻ em, đánh bạc và mua bán người trên không gian mạng.

2.3. Tiếp tục thực hiện chủ trương hạn chế sử dụng điện thoại di động, thiết bị điện tử trong giờ ra chơi theo hướng dẫn của Sở; xây dựng hoạt động thay thế tích cực như đọc sách, giao lưu, thể thao, trò chơi tập thể và sinh hoạt câu lạc bộ.

2.4. Phát triển lực lượng “Đại sứ số học đường”; lan tỏa gương người tốt, việc tốt, câu chuyện truyền cảm hứng trên các kênh thông tin chính thức. Cập nhật đầy đủ, kịp thời dữ liệu học sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành, bảo đảm an toàn và bảo mật.

3. Xây dựng trường học hạnh phúc

3.1. Căn cứ kết quả tự đánh giá theo Bộ tiêu chí Trường học hạnh phúc, xác định các nội dung cần cải thiện và lồng ghép vào kế hoạch giáo dục nhà trường.

3.2. Xây dựng môi trường học tập an toàn, tôn trọng, không kỳ thị; tăng cường lắng nghe học sinh, phát hiện sớm khó khăn trong học tập, quan hệ bạn bè và tâm lý. Khuyến khích sự tham gia của học sinh vào các hoạt động xây dựng lớp học, trường học tích cực.

3.3. Lựa chọn ít nhất 01 nhiệm vụ cấp thiết để tập trung nguồn lực, tạo chuyển biến rõ nét về an toàn, nhân văn và hạnh phúc trong năm học; xác định kết quả dự kiến và theo dõi tiến độ thực hiện.

4. Giáo dục kỹ năng sống, tư vấn học đường và công tác xã hội

4.1. Tổ chức giáo dục kỹ năng tự học, tự quản lý, giao tiếp, hợp tác, giải quyết tình huống, khai thác thông tin có chọn lọc, tự bảo vệ bản thân, từ chối chất gây nghiện, sử dụng mạng xã hội an toàn và phòng, chống bắt nạt trực tuyến.

4.2. Kiện toàn Tổ/Bộ phận Tư vấn học đường và Công tác xã hội; phân công nhân sự phụ trách, bố trí địa điểm và điều kiện tư vấn phù hợp. Thiết lập quy trình tiếp nhận thông tin, phát hiện, hỗ trợ và can thiệp sớm các vấn đề tâm lý, xã hội của học sinh.

4.3. Phối hợp giữa bộ phận tư vấn, giáo viên chủ nhiệm, Đoàn Thanh niên và cha mẹ học sinh; tổ chức tư vấn trực tiếp hoặc bằng hình thức phù hợp, bảo đảm tôn trọng, bảo mật thông tin. Cử đúng thành phần tham gia tập huấn nghiệp vụ công tác học sinh và triển khai lại tại trường.

5. Đẩy mạnh hướng nghiệp và hỗ trợ học sinh khởi nghiệp

5.1. Lồng ghép hoạt động hướng nghiệp trong chương trình giáo dục, sinh hoạt lớp, hoạt động trải nghiệm và tư vấn lựa chọn môn học, ngành học phù hợp năng lực, sở trường và điều kiện của học sinh.

5.2. Tổ chức giao lưu với cựu học sinh, chuyên gia, cơ sở đào tạo và đơn vị sử dụng lao động khi có điều kiện; khuyến khích học sinh hình thành ý tưởng, dự án sáng tạo, tham gia câu lạc bộ và hoạt động khởi nghiệp phù hợp lứa tuổi.

5.3. Rà soát mục tiêu, chỉ tiêu và hoạt động hỗ trợ học sinh khởi nghiệp, bảo đảm phù hợp cấp học và điều kiện thực tế; ưu tiên hoạt động thực chất, giúp học sinh phát triển tư duy sáng tạo, kỹ năng hợp tác và giải quyết vấn đề.

6. Xây dựng trường học an toàn; bảo đảm an ninh, trật tự trường học

6.1. Phòng, chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em: chủ động nắm bắt diễn biến tư tưởng, quan hệ trong lớp hàng ngày; phát hiện, hòa giải mâu thuẫn từ sớm; quan tâm học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh yếu thế, không để học sinh bị cô lập, kỳ thị.

6.2. Công khai số điện thoại đường dây nóng và hộp thư tiếp nhận phản ánh về bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, mất an ninh trật tự. Khi xảy ra vụ việc, xử lý ban đầu ngay và báo cáo nhanh về Sở GDĐT theo quy định, chậm nhất trong vòng 24 giờ đối với vụ việc thuộc diện phải báo cáo.

6.3. Phối hợp Công an địa phương, chính quyền và cha mẹ học sinh trong bảo đảm an ninh trật tự, phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật; duy trì các quy chế phối hợp còn hiệu lực, phù hợp mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

6.4. Tuyên truyền phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, mại dâm và tác hại của thuốc lá, rượu bia; cảnh báo ma túy núp bóng thực phẩm, đồ uống và thuốc lá điện tử. Xây dựng môi trường học đường không ma túy, không khói thuốc, không kỳ thị người nhiễm HIV.

6.5. Thực hiện công tác phòng, chống tai nạn thương tích, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ, phòng chống thiên tai và an toàn vệ sinh lao động. Phối hợp tổ chức tuyên truyền, tập huấn, diễn tập phù hợp; giáo dục học sinh chấp hành quy định khi tham gia giao thông.

6.6. Rà soát các nguy cơ mất an toàn trong khuôn viên trường, cổng trường và khu vực học sinh thường xuyên đi lại; tăng cường trực, giám sát, kiểm tra và xử lý nguy cơ. Thực hiện chế độ tiếp nhận, xử lý và báo cáo vụ việc kịp thời.

7. Công tác y tế trường học

7.1. Phối hợp Trạm Y tế phường và cơ quan liên quan tổ chức khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc đầu năm học cho học sinh theo kế hoạch, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; theo dõi các nguy cơ về dinh dưỡng, thị lực, cột sống và sức khỏe tâm thần; thông báo kết quả cần thiết đến cha mẹ học sinh.

7.2. Thực hiện đầy đủ quy định về y tế học đường; rà soát phòng y tế, nhân lực, trang thiết bị thiết yếu, nước uống, nhà vệ sinh, khu rửa tay, ánh sáng và điều kiện vệ sinh trường học. Giáo dục học sinh giữ gìn vệ sinh cá nhân và vệ sinh chung.

7.3. Chủ động phòng, chống dịch bệnh, nhất là sốt xuất huyết, tay chân miệng, cúm mùa, bệnh hô hấp và các bệnh truyền nhiễm theo mùa; phối hợp ngành y tế xử lý khi phát hiện nguy cơ.

7.4 Tuyên truyền dinh dưỡng hợp lý, an toàn thực phẩm; kiểm soát nguồn gốc và chất lượng thực phẩm tại căng tin, dịch vụ ăn uống trong trường (nếu có);

chủ động phương án phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

7.5. Phân đầu 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế; rà soát học sinh chưa tham gia, phối hợp cơ quan bảo hiểm xã hội và cha mẹ học sinh tuyên truyền, vận động, hỗ trợ theo quy định.

8. Giáo dục thể chất, thể thao trường học và phổ cập bơi an toàn

8.1. Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất; phát triển câu lạc bộ thể thao, tổ chức hoạt động rèn luyện phù hợp và phát hiện học sinh có năng khiếu để bồi dưỡng tham gia các hội thi, giải thể thao theo kế hoạch của ngành.

8.2. Rà soát tình hình học sinh biết bơi; tuyên truyền kỹ năng phòng, chống đuối nước. Khi có điều kiện, phối hợp cơ sở có bể bơi để tổ chức học bơi an toàn, ưu tiên học sinh chưa biết bơi và học sinh có hoàn cảnh khó khăn; bảo đảm nhân lực cứu hộ và các điều kiện an toàn.

9. Chăm lo, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn

9.1. Rà soát học sinh thuộc diện chính sách, hộ nghèo, cận nghèo, mồ côi, khuyết tật hoặc có hoàn cảnh khó khăn đột xuất; hướng dẫn tiếp cận kịp thời các chính sách tín dụng, học bổng, miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định.

9.2. Phối hợp chính quyền địa phương, các tổ chức xã hội, quỹ khuyến học và nhà hảo tâm để vận động nguồn lực hợp pháp; việc tiếp nhận, phân bổ hỗ trợ phải công khai, minh bạch, đúng đối tượng. Phân đầu không để học sinh phải bỏ học vì hoàn cảnh khó khăn.

III. CHỈ TIÊU VÀ NHIỆM VỤ ƯU TIÊN

1. Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường, nhà giáo với học sinh ít nhất 01 lần/năm học.

2. Duy trì chuyên mục Không gian văn hóa Hồ Chí Minh trên trang thông tin điện tử của trường, cập nhật tối thiểu 02 lần/tháng.

3. Phân đầu 100% học sinh được tiếp cận nội dung giáo dục về an toàn trường học, phòng chống bạo lực, ma túy, thuốc lá điện tử, an toàn giao thông và an toàn trên môi trường mạng thông qua các hình thức phù hợp.

4. Phân đầu 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế; phối hợp tổ chức khám sức khỏe/khám sàng lọc đầu năm học theo kế hoạch và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

5. Công khai kênh tiếp nhận phản ánh về bạo lực học đường, xâm hại trẻ em và mất an ninh trật tự; xử lý, báo cáo vụ việc đúng quy định.

6. Lựa chọn ít nhất 02 nhiệm vụ cấp thiết trong năm học để tập trung nguồn lực. Đề xuất ưu tiên: (i) phòng ngừa bạo lực học đường, bảo vệ học sinh trên môi trường mạng; (ii) xây dựng trường học an toàn, nâng cao ý thức chấp hành an toàn giao thông và phòng chống tai nạn thương tích. Ban Giám hiệu xem xét điều chỉnh theo kết quả rà soát thực tế đầu năm học.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Thời gian	Nội dung chính	Đơn vị/cá nhân chủ trì
Tháng 8– 9/2026	Rà soát tình hình học sinh; triển khai nội quy, quy tắc ứng xử; Tuần sinh hoạt công dân; tuyên truyền an toàn giao thông, an toàn trường học; rà soát y tế, bảo hiểm y tế và các trường hợp khó khăn. Khám sức khỏe ban đầu cho học sinh	Ban Giám hiệu; Đoàn trường; GVCN; Y tế; bộ phận liên quan
Tháng 10– 12/2026	Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, phòng chống bạo lực, ma túy, thuốc lá điện tử; hoạt động văn hóa học đường; tư vấn hướng nghiệp; củng cố Không gian văn hóa Hồ Chí Minh; kiểm tra công tác an toàn.	Phó Hiệu trưởng phụ trách; Đoàn trường; GVCN; Tổ tư vấn
Trước 15/01/2027	Sơ kết học kỳ I; đánh giá kết quả, xác định nội dung cần điều chỉnh; gửi báo cáo công tác học sinh theo hướng dẫn của Sở GDĐT.	Ban Giám hiệu; bộ phận được phân công
Tháng 01– 3/2027	Tổ chức hoạt động truyền thống, Hội trại/hoạt động tập thể; tuyên dương học sinh tiêu biểu; tiếp tục hoạt động hướng nghiệp, tư vấn học đường và giáo dục kỹ năng.	Đoàn trường; GVCN; Tổ tư vấn; tổ chuyên môn
Tháng 3– 4/2027	Tăng cường hoạt động tháng thanh niên, thể thao, trải nghiệm; rà soát công tác phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, an toàn trường học; tiếp tục hỗ trợ học sinh khó khăn.	Ban Giám hiệu; Đoàn trường; Y tế; GVCN
Trước 31/5/2027	Tổng kết, đánh giá kết quả năm học; thống kê chỉ tiêu, minh chứng trong kế hoạch giáo dục; báo cáo tổng kết công tác học sinh theo yêu cầu.	Ban Giám hiệu; các bộ phận được phân công
Thường xuyên	Nắm bắt tình hình học sinh; phối hợp gia đình và địa phương; xử lý vụ việc phát sinh; cập nhật dữ liệu; phòng chống dịch bệnh, bảo đảm an ninh trật tự và an toàn trường học.	Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên; GVCN; Đoàn trường

V. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Hiệu trưởng: Chịu trách nhiệm chỉ đạo chung; phê duyệt các nội dung triển khai, kiểm tra việc thực hiện; chỉ đạo xử lý và báo cáo kịp thời các vụ việc nghiêm trọng; chịu trách nhiệm trước cấp trên về kết quả công tác học sinh.

2. Phó Hiệu trưởng được phân công phụ trách: Tham mưu xây dựng kế hoạch, điều phối các bộ phận; theo dõi tiến độ, kiểm tra việc lồng ghép nhiệm vụ vào kế hoạch giáo dục; tổng hợp kết quả sơ kết, tổng kết và tham mưu giải pháp khắc phục hạn chế.

3. Đoàn Thanh niên: Chủ trì tham mưu hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống; phong trào Đoàn, hội trại, văn hóa – văn nghệ, thể dục thể thao, tuyên dương học sinh tiêu biểu, Đại sứ số học đường và Không gian văn hóa Hồ Chí Minh; phối hợp tuyên truyền phòng chống tệ nạn xã hội.

4. Giáo viên chủ nhiệm: Nắm bắt tình hình tư tưởng, hoàn cảnh, quan hệ bạn bè và biểu hiện bất thường của học sinh; triển khai nội dung giáo dục trong sinh hoạt lớp; phối hợp cha mẹ học sinh, tư vấn học đường và các bộ phận liên quan; phát hiện sớm, báo cáo và xử lý ban đầu các nguy cơ.

5. Bộ phận Tư vấn học đường: Tiếp nhận, phân loại thông tin; tư vấn, hỗ trợ, kết nối nguồn lực và theo dõi trường hợp cần can thiệp; phối hợp bảo đảm bảo mật thông tin, tôn trọng học sinh.

6. Nhân viên y tế trường học: Tham mưu công tác y tế, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, sơ cấp cứu, an toàn thực phẩm, bảo hiểm y tế và phối hợp khám sức khỏe; đề xuất bổ sung điều kiện, thiết bị y tế thiết yếu.

7. Giáo viên bộ môn, tổ chuyên môn và nhân viên: Lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, pháp luật, an toàn, văn hóa ứng xử trong hoạt động phù hợp; thực hiện quy định bảo vệ học sinh, giữ gìn môi trường giáo dục an toàn và báo cáo kịp thời nguy cơ phát sinh.

8. Bộ phận văn phòng, công nghệ thông tin và các bộ phận liên quan: Cập nhật dữ liệu học sinh; bảo đảm an toàn thông tin; phối hợp truyền thông chính thống, lưu trữ minh chứng trong hồ sơ hiện có; hỗ trợ công tác thống kê, báo cáo.

9. Cha mẹ học sinh và các lực lượng phối hợp: Đồng hành trong giáo dục, quản lý học sinh; phối hợp nhà trường và địa phương trong bảo đảm an toàn, phòng ngừa vi phạm, hỗ trợ học sinh khó khăn và xử lý tình huống phát sinh.

VI. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các bộ phận, cá nhân được phân công chủ động triển khai nhiệm vụ; thường xuyên tự kiểm tra, đánh giá kết quả theo chỉ tiêu và minh chứng phù hợp. Ban Giám hiệu tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất, tập trung vào hiệu quả thực chất và mức độ an toàn của học sinh.

2. Lồng ghép việc theo dõi, đánh giá vào kế hoạch giáo dục, sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chủ nhiệm và các cuộc họp hiện có; không xây dựng thêm

kế hoạch, báo cáo hoặc hồ sơ minh chứng riêng lẻ, trừ trường hợp cấp trên yêu cầu.

3. Báo cáo sơ kết học kỳ I gửi trước ngày 15 tháng 01 năm 2027; báo cáo tổng kết năm học gửi trước ngày 31 tháng 5 năm 2027 theo hướng dẫn của Sở GDĐT. Vụ việc đột xuất, nghiêm trọng phải báo cáo nhanh bằng điện thoại, sau đó bằng văn bản, theo thời hạn và đầu mối được quy định.

4. Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của nhà trường theo phân cấp ngân sách hiện hành; huy động nguồn lực xã hội hóa hợp pháp, bảo đảm đúng mục đích, công khai, minh bạch, không phát sinh khoản thu ngoài quy định.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ kế hoạch này, các tổ chuyên môn, bộ phận, Đoàn Thanh niên, giáo viên chủ nhiệm và cá nhân có liên quan chủ động cụ thể hóa nhiệm vụ vào kế hoạch công tác, kế hoạch giáo dục và lịch hoạt động của đơn vị. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh vụ việc cần xử lý, kịp thời báo cáo Ban Giám hiệu để chỉ đạo giải quyết và phối hợp với cơ quan chức năng theo quy định.

Kế hoạch này được triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và các bộ phận liên quan để nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Ban Giám hiệu;
- Đoàn Thanh niên;
- Giáo viên chủ nhiệm;
- TTCM;
- Lưu: VT.



**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Thanh Phụng